TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/DS - ST
Ngày: 26-01-2026
V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Đặng Viết Côi**
+ Bà **Nguyễn Thị Vân**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên -** Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tuyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 397/2025/TLST- DS ngày 24 tháng 11 năm 2025 về "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2026/QĐST- DS ngày 08 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP T

Địa chỉ: Số 57 L, phường C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Minh Phú – CT HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Vũ L – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân (Theo văn bản uỷ quyền số 18/2024/UQ-TPB.HĐQT ngày 26/11/2024)

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Trần Trung K, ông Nguyễn Q Đ, ông Bùi Sỹ Q, ông Lê Q H (Văn bản uỷ quyền số 07/2025/UQ-TPB.CM ngày 06/01/2025) (ông Huy có mặt)

+ *Bị đơn*: Anh Quách Minh Q - sinh năm 1981 (vắng mặt)
Bà Vũ Thị Q1 – sinh năm 1982 (vắng mặt)

HKTT: Thôn C, xã Ư, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các buổi làm việc tại Tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: Ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 đã ký với Ngân hàng TMCP T (TPBank) Hợp đồng tín dụng cụ thể:

- Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 05265237/2021/HDTD/LDM/01 ký ngày 02/12/2021 cụ thể như sau: Số tiền vay: 1.050.000.000 đồng (Một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng); Mục đích vay: Vay mua xe ô tô phục vụ mục đích đi lại; Thời hạn vay vốn: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải đến ngày 24/01/2030; Ngày giải ngân: 14/12/2021;

- Hợp đồng cho vay số: 108/2021/HDTD/KDO/01 ký ngày 10/12/2021 cụ thể như sau: Số tiền vay: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng); Mục đích vay: Thanh toán phí bảo hiểm; Thời hạn vay vốn: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; Ngày giải ngân: 14/12/2021;

Ngoài ra tại Hợp đồng tín dụng đều có quy định về lãi suất và các điều khoản khác.

Để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán khoản vay nêu trên, ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 đã tự nguyện thế chấp tài sản là: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI SANTAFE, màu: Trắng, số khung: RLUSW81HHMN027241, số máy: D4HEMH757609, biển kiểm soát: 30H-306.18. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 161791 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/12/2021 cho ông Quách Minh Q.

Trong quá trình trả nợ, ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 đã vi phạm nghĩa vụ không thanh toán nợ cho TPBank kể từ ngày 25/02/2022. TPBank đã làm việc, gửi thông báo và tạo điều kiện cho ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 thanh toán nợ nhưng TPBank không nhận được sự hợp tác trả nợ từ ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1. Việc vi phạm nghĩa vụ của ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 như trên đã ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của TPBank.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tạm tính đến ngày 22/12/2025, ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 đã thanh toán cho TPBank tổng số tiền 32.458.935 đồng (bao gồm nợ gốc: 22.125.000 đồng, nợ lãi: 10.333.935 đồng).

Tạm tính đến ngày 26/01/2026, ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 còn nợ TPBank tổng số tiền: **1.663.870.311** đồng (bao gồm: nợ gốc: 1.039.875.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 360.127.732 đồng, nợ lãi quá hạn: 263.867579 đồng).

Ngân hàng TMCP T đề nghị Quý Tòa giải quyết những yêu cầu sau đối với ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1:

+ Buộc ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 thanh toán ngay cho

TPBank dư nợ theo các hợp đồng tín dụng với tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 26/01/2026 là: 1.663.870.311 đồng

+ Buộc ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 thanh toán các khoản phát sinh trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay và các thỏa thuận khác đã ký từ ngày 27/01/2026 cho đến khi thực tế thanh toán hết các nghĩa vụ cho TPBank.

+ Trong trường hợp kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho TPBank thì TPBank có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm nêu trên.

+ Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 đối với TPBank. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 có nghĩa vụ phải tiếp tục trả hết khoản nợ cho TPBank.

Quá trình tống đạt các văn bản tố tụng của Toà bị đơn không có quan điểm, ý kiến gì và vắng mặt tất cả các buổi làm việc tại Toà.

Tại phiên tòa ngày hôm nay: Nguyên đơn giữ nguyên các nội dung khởi kiện và không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện và hướng xử lý tài sản như nguyên đơn trình bày. Bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghi²n cøu c¸c tµi liÖu cã trong hå s¬ vô ¸n ®-îc thÈm tra t¹i phi²n Toµ vµ c¨n cø vµo kÕt qu¶ tranh luËn t¹i phi²n toµ, ý kiÕn cña c¸c ®-¬ng sù, Héi ®ång xÐt xö nhËn ®Þnh:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thực hiện tố tụng của Tòa án:

Về phạm vi khởi kiện, quan hệ pháp luật: Ngân hàng TMCP T (TPBank) khởi kiện ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 phải thanh toán tiền gốc, lãi theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết; đồng thời trường hợp ông Q và bà Q1

không thanh toán tiền cho TPBank thì TPBank có quyền có đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật. Do vậy, đây là tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền: Quan hệ pháp luật là tranh chấp Hợp đồng tín dụng, bị đơn ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 có đăng ký nơi cư trú là: thôn Cao Xá, xã Ứng Hoà, thành phố Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hà Nội theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về chứng cứ: Tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp chứng cứ đương sự xác nhận các tài liệu giao nộp đầy đủ trong hồ sơ vụ án, không còn tài liệu chứng cứ nào khác cần bổ sung. Các đương sự đã được tiếp cận toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập; không có ý kiến nào phản đối về chứng cứ. Do vậy, những tài liệu có trong hồ sơ vụ án mà Tòa án sử dụng làm căn cứ giải quyết, đủ điều kiện là chứng cứ theo Điều 92, Điều 93 của BLTTDS.

[1.3] Về sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa sơ thẩm: Bị đơn ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 vắng mặt tại phiên tòa ngày 08/01/2026, đến phiên tòa hôm nay vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán tiền gốc, lãi cho nguyên đơn theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Ngân hàng TMCP T đã ký kết với ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 theo Hợp đồng tín dụng với số tiền cụ thể như sau:

- Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 05265237/2021/HDTD/LDM/01 ký ngày 02/12/2021 cụ thể như sau: Số tiền vay: 1.050.000.000 đồng (Một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng); Mục đích vay: Vay mua xe ô tô phục vụ mục đích đi lại; Thời hạn vay vốn: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải đến ngày 24/01/2030; Ngày giải ngân: 14/12/2021;

- Hợp đồng cho vay số: 108/2021/HDTD/KDO/01 ký ngày 10/12/2021 cụ thể như sau: Số tiền vay: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng); Mục đích vay: Thanh toán phí bảo hiểm; Thời hạn vay vốn: 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; Ngày giải ngân: 14/12/2021;

Hợp đồng tín dụng giữa TPBank và ông Q và bà Q1 trên cơ sở tự

nguyện, bảo đảm các quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng ông Q và bà Q1 đã thanh toán tiền gốc là: 22.125.000 đồng. Tại Hợp đồng tín dụng có quy định về lãi suất. Việc thỏa thuận về lãi suất giữa TPBank và ông Q và bà Q1 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về "Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm". Ông Q và bà Q1 đã thanh toán được cho TPBank số tiền lãi: 10.333.935 đồng.

Vì vậy, TPBank yêu cầu ông Q và bà Q1 phải thanh toán tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quán hạn là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của TPbank, cụ thể buộc ông Q và bà Q1 phải thanh toán trả TPbank số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/01/2026 là: 1.663.870.311 đồng (*Một tỷ, sáu trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm bảy mươi nghìn, ba trăm mười một đồng*) cụ thể là nợ gốc: 1.039.875.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 360.127.732 đồng, nợ lãi quá hạn: 263.867.579 đồng.

Tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 26/01/2026 (Có sự điều chỉnh tăng, giảm theo từng thời kỳ của TPBank) cho đến khi thanh toán hết dư nợ gốc.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản bảo đảm thì thấy:

Khi ký kết Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận biện pháp bảo đảm cụ thể là: 01 Xe ô tô mang nhãn hiệu: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI SANTAFE, màu: Trắng, số khung: RLUSW81HHMN027241, số máy: D4HEMH757609, biển kiểm soát: 30H-306.18. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 161791 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/12/2021 cho ông Quách Minh Q. Tài sản thế chấp trên đã được đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Tại thời điểm xem xét thẩm định tại chỗ: Chiếc xe không có ở nhà nên Tòa đã không thể tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ được.

Xét thấy Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, tài sản thế chấp đã được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, Hợp đồng tín dụng số: HĐ: 05265237/2021/HDTD/LDM/01 – đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô ngày 02/12/2021 là căn cứ phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm ngày 13/12/2021. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của TPBank: TPBank được yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp nêu trên

khi ông Q và bà Q1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ là phù hợp với các Điều 317, 318, 319, 320, 322, 323, 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả hết các khoản nợ cho TPBank thì ông Q và bà Q1 có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số nợ cho TPBank. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu tài sản.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 146; Điều 147 BLTTDS; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 61.916.109 đ (*Sáu mươi mốt triệu, chín trăm mười sáu nghìn, một trăm linh chín đồng*). TPBank không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.750.000 đồng (*Hai mươi mốt triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271 và 273 của BLTTDS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146, Điều 147; Điều 244; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 317, 321, 322, 323, 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 của Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP T đối với ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1.

1. Buộc ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền tính đến ngày xét xử - ngày 26/01/2026 là: 1.663.870.311 đồng (*Một tỷ, sáu trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm bảy mươi*

nghìn, ba trăm mười một đồng) cụ thể là nợ gốc: 1.039.875.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 360.127.732 đồng, nợ lãi quá hạn: 263.867.579 đồng.

Kể từ ngày 27/01/2026, ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 phải chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng (Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô) số: 05265237/2021/HDTD/LDM/01 ký ngày 02/12/2021 và Hợp đồng cho vay số: 108/2021/HDTD/KDO/01 ký ngày 10/12/2021; được điều chỉnh phù hợp với lãi suất cho vay của TPBank theo từng thời kỳ nhưng không được trái quy định pháp luật.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 không trả được số tiền nợ trên và lãi phát sinh cho TPBank thì TPBank có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm để đảm bảo thu hồi toàn bộ khoản nợ cho TPBank, cụ thể: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI SANTAFE, màu: Trắng, số khung: RLUSW81HHMN027241, số máy: D4HEMH757609, biển kiểm soát: 30H-306.18. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29 161791 do Phòng cảnh sát giao thông- Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/12/2021 cho ông Quách Minh Q - Theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay và thế chấp xe ô tô số: 05265237/2021/HDTD/LDM/01 ký ngày 02/12/2021. Tài sản thế chấp trên đã được đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 13/12/2021 Cục đăng ký Quốc gia giao dịch bảo đảm.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả hết các khoản nợ cho TPBank thì ông Q và bà Q1 có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số nợ cho TPBank. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp giá trị lớn hơn khoản nợ thì số tiền chênh lệch phải trả lại cho chủ sở hữu tài sản.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Buộc ông Quách Minh Q và bà Vũ Thị Q1 phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 61.916.109 đ (*Sáu mươi mốt triệu, chín trăm mười sáu nghìn, một trăm linh chín đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP T: 21.750.000 đồng (*Hai mươi mốt triệu,*

bảy trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0017420 ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 12 – Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND Khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS KV 12 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

Hoàng Thị Bích Hằ